

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
NGHỆ AN

Bản án số: 68/2023/HSST
Ngày: 15-6-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Tường.
- Ông Hồ Sỹ Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên

Ngày 15/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Đình H**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm VT, xã LT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình T (Đã chết) và bà Trần Thị Th; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 06/5/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2021, bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000^d, đã nộp tiền ngày 10/4/2019; Bị tạm giữ từ ngày 07/3/2023 và tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay; Có mặt.

2. **Nguyễn Duy Đ**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2001 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 3, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy S và bà Vũ Thị L; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/11/2021; Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 07/3/2023 và tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay; Có mặt.

3. **Nguyễn Thị L**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm TBH, xã ST, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ

An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế V và bà Vũ Thị S; Có chồng là Nguyễn Văn H và 04 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 07/3/2023 và tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay; Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1972. Trú tại: Xóm 4, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
2. Ông Phạm Xuân Q, sinh năm 1975. Trú tại: Xóm 1, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
3. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1960. Trú tại: Xóm 1, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
4. Chị Thái Thị P, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm Nam Phương Sơn, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
5. Ông Trương Đăng T, sinh năm 1959. Trú tại: Xóm Bắc Phương Sơn, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm Yên Thịnh, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
7. Ông Ngô Đức H, sinh năm 1974. Trú tại: Xóm Vĩnh Thập, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
8. Bà Thái Thị L, sinh năm 1977. Trú tại: Xóm Tây Hồ, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
9. Chị Thái Thị Ng, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm Văn Trai, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
10. Ông Trần Trọng Ph, sinh năm 1975. Trú tại: Khối 3, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
11. Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1958. Trú tại: Xóm 2, xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
12. Anh Lương Văn H, sinh năm 1999. Trú tại: Khối 1, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
13. Chị Ngô Thị M, sinh năm 1985. Trú tại: Xóm 5, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
14. Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1986. Trú tại: Xóm 4, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
15. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm 2, xã Viên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Đình Â, sinh năm 1991. Trú tại: Xóm Vạn Tràng, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975. Trú tại: Xóm Tăng Bạt Hổ, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng đầu tháng 3 năm 2023, Nguyễn Duy Đ và Hoàng Đình H đến gặp Nguyễn Thị L và thống nhất về việc Đ và H sẽ đi bắt trộm chó để về bán lại cho L. Trước khi đi bắt trộm chó thì Đ và H sẽ đến nhà L để thay quần áo và lấy công cụ và số chó trộm cắp được sẽ bán cho L với giá 55.000đ/1kg. Mỗi lần Đ và H gọi L đi đến điểm hẹn trước để đưa chó về thì phải trả cho L số tiền công là 200.000đ được trừ vào tiền mua chó.

Vào khoảng 16 giờ ngày 05/3/2023, Đ đến nhà H để chơi và một lúc sau thì H rủ Đ đi trộm cắp tài sản và Đ đồng ý. H điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen, BKS 37P1-268.26 chở Đ đi đến nhà L. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H và Đ cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. H lấy ở nhà L 01 chiếc quần dài vải kaki màu xanh mặc vào, trong túi quần có 01 chiếc kim băng kim loại màu đỏ đen và 01 cuộn băng dính cách điện màu đen, lấy 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu xanh cho vào hai túi quần. Đ lấy 01 sợi dây thép loại 01mm màu đen dài 50cm treo ở dây ga chiếc xe máy, 02 chiếc bì xác rắn màu xanh có đục nhiều lỗ kẹp vào giá để đồ xe máy, cầm 01 bộ kích điện (đựng trong 01 ba lô màu đen) đi đến khu vực sân giếng lấy can xăng mà L đã chuẩn bị sẵn đổ vào bình xăng chiếc xe máy BKS 37P1-268.26. H lấy ở nhà L 01 chiếc kim băng kim loại gắn vào dọc ống xả của chiếc xe máy. Sau đó, H điều khiển xe máy chở Đ đi từ nhà L theo các tuyến đường trong địa bàn huyện Yên Thành để bắt trộm chó. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 05/3/2023, tại khu vực xóm 4, xã Bảo Thành thì Đ và H trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu trắng có đốm đen, nặng khoảng 15kg của anh Trần Văn T. Sau đó, Đ và H đi tiếp đến địa phận xóm 1, xã Công Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu vàng nhạt, nặng khoảng 13kg của anh Phạm Xuân Q. Khi cả hai đi được khoảng 300m thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu đen, nặng khoảng 13kg của bà Hồ Thị Nh. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, trên đường đi, Đ sử dụng điện thoại của mình gọi cho L đến chờ số cho vừa trộm cắp được về nhà thì L đồng ý. Cả hai đi đến khu vực cánh đồng gần cầu Cầm thuộc xóm Rú Đất, xã Long Thành và dừng xe cách Quốc lộ 48E khoảng 50m chờ L. Khoảng 05 phút sau thì L đi xe máy chờ theo lòng sắt tới, cả ba bỏ số chó vừa trộm cắp được vào lồng. Sau đó, L chở số chó trên về nhà của mình còn H và Đ tiếp tục đi tìm chó để trộm cắp.

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/3/2023, tại khu vực gần nhà văn hóa xóm Nam Phụng Sơn, xã Xuân Thành, H và Đ đã trộm cắp 01 con chó đực, lông màu đen nặng khoảng 08kg của chị Thái Thị Ph. Cả hai tiếp tục đi đến khu vực xóm Bắc Phụng Sơn, xã Xuân Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu vàng đậm, nặng khoảng 10kg của ông Trương Đăng Th. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, cả hai đi đến khu vực xóm Yên Thịnh, xã Phúc Thành thì trộm cắp được 01 con chó giống lai béc ghê, lông màu trắng, nặng khoảng 15kg của chị Nguyễn Thị H. Đến khoảng 20 giờ 06 phút cùng ngày, trên đường đi, Đ sử dụng điện thoại của mình gọi cho L sang địa bàn xã Tăng Thành để lấy chó thì L đồng ý. Khi đến bãi đất trống cách Quốc lộ 48E khoảng 20m thuộc xã Tăng Thành thì cả

ba gặp nhau. Cả ba bỏ số chó vừa trộm được vào lồng sắt để L chở về nhà của mình còn Đ và H tiếp tục đi trộm chó.

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 05/3/2023, khi đi đến khu vực xóm Vĩnh Thập, xã Vĩnh Thành thì Đ và H trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu đen nhạt, nặng khoảng 15kg của anh Ngô Đức H. Sau đó, đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, tại địa phận xóm Tây Hồ, xã Nam Thành thì cả hai trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu trắng, nặng khoảng 11kg của chị Thái Thị L. Đến khoảng 21 giờ 18 phút cùng ngày, Đ và Hiếu đi đến nhà của L, đưa 02 con chó vừa trộm cắp được ra phía sau bỏ vào lồng sắt chứa 06 con chó đã trộm cắp trước đó. Cả ba cùng cân 08 con chó đã trộm cắp được có tổng trọng lượng 100kg. Sau khi trừ đi số tiền 600.000^d H và Đ còn nợ trước đó cùng số tiền 900.000^d tiền xăng, vật dụng và tiền công L đi đưa chó về thì L đưa lại cho H và Đ số tiền 4.000.000^d (Bốn triệu đồng). Sau đó, H và Đ nghỉ một lúc rồi tiếp tục đi bắt trộm chó.

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/3/2023, khi Đ và H đi đến khu vực xóm Văn Trai, xã Long Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu xám đen, nặng khoảng 22kg của chị Thái Thị Ng. Khoảng 30 phút sau, khi cả hai đi đến khu vực khối 3, thị trấn Yên Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu đen nhạt, nặng khoảng 16kg của anh Trần Trọng Ph. Sau đó, cả hai đi đến địa phận xóm 2, xã Hợp Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu vàng, nặng khoảng 19kg của ông Nguyễn Trọng D. Đến khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực gần phòng khám Thành Đô thuộc địa phận khối 3, thị trấn Yên Thành thì cả hai trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu vàng, nặng khoảng 23kg của anh Lương Văn H. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho L đi đến khu vực thị trấn Yên Thành để lấy chó về. L đến gặp Đ và H để chở 04 con chó vừa trộm cắp được về nhà của mình còn H và Đ tiếp tục đi bắt trộm chó nhưng không bắt được. Khoảng 03 giờ 40 phút cùng ngày, cả hai đi về nhà của L cất xe, quần áo, kiếm và dụng cụ bắt chó. Sau đó, Đ và L ra phía sau nhà cân 04 con chó vừa trộm cắp được có tổng trọng lượng 80kg. Do L chưa có tiền trả nên Đ và H ra về. Đến sáng ngày 06/3/2023, Luyện đã bán cho một người làm nghề thu mua chó (L không nhớ đã bán cho ai) 10 con chó trong tổng số 12 con chó đã mua của Đ và H trộm cắp được vào tối ngày 05/3/ 2023 và rạng sáng ngày 06/3/2023. Còn 02 con chó còn lại, L nhốt vào lồng sắt phía sau nhà ở của mình.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, H điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37P1-268.26 chở Đ đến nhà của L. Tại nhà L thì H lấy 01 chiếc quần dài vải kaki màu xanh mặc vào, trong túi quần có 01 chiếc kim băng kim loại màu đỏ đen và 01 cuộn băng dính cách điện màu đen, lấy 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu xanh cho vào hai túi quần. Đ lấy 01 sợi dây thép loại 01mm màu đen dài 50cm treo ở dây ga chiếc xe máy, 02 chiếc bì xác rắn màu xanh có đục nhiều lỗ kẹp vào giá để đồ xe máy, cầm 01 bộ kích điện (đựng trong 01 ba lô màu đen) đi đến khu vực sân giếng lấy can xăng mà L đã chuẩn bị sẵn đồ vào bình xăng chiếc xe máy BKS 37P1-268.26. H lấy ở nhà L 01 chiếc kiếm bằng kim loại gắn vào dọc ống xả của chiếc xe máy. Sau khi chuẩn bị xong thì H điều khiển xe máy chở Đ đi bắt trộm chó.

Khoảng 19 giờ ngày 06/3/2023, khi cả hai đi đến địa phận xóm 2, xã Viên Thành thì trộm cắp được 01 con chó đực, lông màu vàng, nặng khoảng 15kg của

anh Nguyễn Văn T. Sau đó, cả hai tiếp tục đi vào khu vực được liên xóm thuộc xóm 5, xã Bảo Thành thì trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu xám, nặng khoảng 10kg của chị Ngô Thị M. Khi đi tiếp đến khu vực xóm 4, xã Bảo Thành thì cả hai trộm cắp được 01 con chó cái, lông màu đen, nặng khoảng 14kg của chị Nguyễn Thị Đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hiếu và Đông đưa 03 con chó vừa trộm cắp được đến nhà L để bán. Khi đến nơi, cả hai đưa 03 con chó bỏ vào chiếc lồng sắt mà L đã đặt sẵn từ trước mang đi cân thì được tổng trọng lượng là 39kg. Khi H, Đ và L vừa mới cân chó xong, đang đứng tại sân nhà của L thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ một số vật chứng liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận:

- 01 con chó đực, còn sống, lông màu vàng, nặng 15kg, thời điểm ngày 06/3/2023 có trị giá 1.125.000^d (Một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng);
- 01 con chó cái, còn sống, lông màu xám, nặng 10kg, thời điểm ngày 06/3/2023 có trị giá 750.000^d (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng);
- 01 con chó cái, còn sống, lông màu đen, nặng 14kg, thời điểm ngày 06/3/2023 có trị giá 1.050.000^d (Một triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng).
- Tổng các khoản tại thời điểm ngày 06/3/2023 là 2.925.000^d (Hai triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận:

- * Định giá giá trị thời điểm ngày 05/3/2023 của:
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu trắng có đốm đen, nặng 15kg có trị giá là 1.125.000^d (Một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu vàng nhạt, nặng 13kg có trị giá là 975.000^d (Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu đen, nặng 13kg có trị giá là 975.000^d (Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó đực, còn sống, lông màu đen, nặng 08kg có trị giá là 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu vàng đậm, nặng 10kg có trị giá là 750.000^d (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó, giống chó béc giê, còn sống, lông màu trắng, nặng 15kg có trị giá là 1.125.000^d (Một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng);
 - Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu trắng, nặng 11kg có trị giá là 825.000^d (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).
 - Tổng giá trị của các tài sản yêu cầu định giá tại thời điểm ngày 05/3/2023 là 7.500.000^d (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

* Định giá giá trị thời điểm ngày 06/3/2023 của:

- Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu xám đen, nặng 22kg có trị giá là 1.650.000^d (Một triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng);
- Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu đen nhạt, nặng 16kg có trị giá là 1.200.000^d (Một triệu, hai trăm nghìn đồng);
- Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu vàng, nặng 19kg có trị giá là 1.425.000^d (Một triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng);
- Định giá theo mô phỏng 01 con chó cái, còn sống, lông màu vàng, nặng 23kg có trị giá là 1.725.000^d (Một triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).
- Tổng giá trị của các tài sản yêu cầu định giá tại thời điểm ngày 06/3/2023 là 6.000.000^d (Sáu triệu đồng).

Ngày 06/3/2023, cơ quan điều tra - Công an huyện Yên Thành đã thu giữ vật chứng tại nhà ở của Nguyễn Thị L, gồm: 01 chiếc lồng sắt màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc cân loại cân bàn có trọng lượng tối đa 100kg đã qua sử dụng; 01 chiếc can nhựa màu vàng, loại 5 lít, đã qua sử dụng; 02 chiếc đèn pin màu đen đã qua sử dụng; 02 bì xác rắn màu xanh đã qua sử dụng; 01 thanh kiếm bằng kim loại, lưỡi kiếm dài 60cm, rộng 5cm, có đầu nhọn, cán hình trụ tròn, bằng ống tít kim loại, rỗng ruột, đường kính 3cm, bên ngoài được quấn băng dính màu đen; 01 gio bắt chó có cán bằng gỗ tre, đầu dây bằng dây phanh xe đạp, gắn ốc quy, kích được được bỏ trong một ba lô vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 đoạn dây thép ly dài 50cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, phần tay cầm bọc cao su màu đen đỏ đã qua sử dụng; 02 vỏ chai thủy tinh loại bia Tiger màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen gắn BKS 37P1-268.26, số khung RLCUE720NY, số máy E32VE-716423, (xe chưa đăng ký); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS 37P9-5760, đăng ký mang tên Nguyễn Văn Hóa, xe đã qua sử dụng, bên trên cột một lồng sắt màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải Kaki, màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải Kaki, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo ấm, loại áo thun, màu đỏ, có mũ trùm đầu, bên phải áo có dòng chữ “patagonia”, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác ấm, màu xám, phía trước ngực áo bên trái có dòng chữ “FASHION LINE 1986”, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y21, màu tím, bên trong gắn sim số 0327100633, số IMEI1 86142854146536, số IMEI2 3861428054146528, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 2021, màu xanh dương, bên trong gắn sim số 0366399779, số IMEI1 869150056073375/01, số IMEI2 869150056073367/01, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng, bên trong gắn sim số 0976627117, số IMEI1 353103101784523, số IMEI2 353103101758303, đã qua sử dụng; 01 con chó cái, còn sống, lông màu xám, nặng 10kg; 01 con chó đực, còn sống, lông màu vàng, nặng 15kg; 01 con chó cái, còn sống, lông màu đen, nặng 14kg; 01 con chó cái, còn sống, lông màu đen nhạt, nặng 15kg; 01 con chó cái, còn sống, lông màu vàng nặng 23kg.

Trong quá trình điều tra, những người bị hại đều trình bày như nội dung đã nêu. Ông Ngô Đức H - anh Lương Văn H - anh Nguyễn Văn T - chị Ngô Thị M và chị Nguyễn Thị Đ đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho các bị hại với số tiền cụ thể như sau: Ông Trần Văn T số tiền

1.125.000^d; Ông Phạm Xuân Q số tiền 975.000^d; bà Hồ Thị Nh số tiền 975.000^d; chị Thái Thị Ph số tiền 600.000^d; ông Trương Đăng T số tiền 650.000^d; bà Nguyễn Thị H số tiền 1.125.000^d; bà Thái Thị L số tiền 825.000^d; chị Thái Thị Ng số tiền 1.650.000^d và ông Nguyễn Trọng D số tiền 1.425.000^d. Ngoài ra, những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, số khung RLCUE720NY128561, số máy E32VE-716423, (xe chưa đăng ký) là tài sản hợp pháp của anh trai bị cáo H (Anh Hoàng Đình Á). Việc bị cáo H tự ý lắp biển kiểm soát giả vào xe máy để sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội thì anh Á không biết. Nguyễn Thị L sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS 37P9-5760 để vận chuyển chó trộm cắp được nhưng ông Nguyễn Văn H là chủ sở hữu chiếc xe không biết. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với anh Á và ông H trong vụ án này.

Cáo trạng số 70/CT-VKS-YT ngày 18/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Đình H, Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thị L từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc cân loại cân bàn và 02 điện thoại di động của Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ; Trả lại cho anh Hoàng Đình Á 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius. Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS Max.

- Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc lồng sắt màu đen; 01 chiếc can nhựa màu vàng; 02 chiếc đèn pin màu đen; 02 bì xác rắn màu xanh; 01 thanh kiếm bằng kim loại; 01 gio bắt chó có cán bằng gỗ tre, đầu dây bằng dây phanh xe đạp, gắn ốc quy, kích được được bỏ trong một ba lô vải màu đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 đoạn dây thép ly dài 50cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, phần tay cầm bọc cao su màu đen đỏ; 02 vỏ chai thủy tinh loại bia Tiger màu trắng; 01 chiếc quần vải Kaki, màu nâu; 01 chiếc quần vải Kaki, màu xanh; 01 chiếc áo ấm, loại áo thun, màu đỏ, có mũ trùm đầu, bên phải áo có dòng chữ “patagonia”; 01 chiếc áo khoác ấm, màu xám, phía trước ngực áo bên trái có dòng chữ “FASHION LINE 1986”;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước từ các bị cáo Hoàng Đình H - Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L mỗi bị cáo số tiền 2.000.000^d do phạm tội mà có.

- Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người bị hại và anh Hoàng Đình A. Trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này. Các bị hại đã được nhận lại tài sản, được bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm. Anh Hoàng Đình A có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn T - ông Phạm Xuân Q - bà Hồ Thị Nh - chị Thái Thị Ph - ông Trương Đăng T - bà Nguyễn Thị H - ông Ngô Đức H - bà Thái Thị L - chị Thái Thị Ng - ông Trần Trọng Ph - ông Nguyễn Trọng D - anh Lương Văn H - chị Ngô Thị M - chị Nguyễn Thị Đ - anh Nguyễn Văn T và anh Hoàng Đình A.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào thời gian đầu tháng 3 năm 2023, Hoàng Đình H - Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L đã cùng nhau bàn bạc, chuẩn bị công cụ để H và Đ thực hiện hành vi trộm cắp chó trên địa bàn huyện Yên Thành về bán lại cho L. Trong các ngày 05 và 06/3/2023, H và Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp được 15 con chó bán lại cho L. Lần thứ nhất trộm cắp được 08 con chó với tổng trị giá 7.500.000^d, lần thứ hai trộm cắp được 04 con chó với tổng trị giá 6.000.000^d và lần thứ ba trộm cắp được 03 con chó với tổng trị giá 2.925.000^d.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ đã có hành vi trộm cắp 15 con chó và bán cho L. Mặc dù không trực tiếp tham gia thực hiện hành vi trộm cắp nhưng bị cáo L là người đã hứa hẹn tiêu thụ và giúp sức cho H và Đ thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy, các bị cáo Hoàng Đình H, Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương,

gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân, Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Hai bị cáo H và Đ đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” và tính đến lần phạm tội trong vụ án này thì chưa được xóa án tích. Vì vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo H - Đ và L đã cùng nhau 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, giá trị tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000^d. Vì vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tình chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo H và Đ là những người đã trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp sau khi có sự hứa hẹn và giúp sức của L. Hai bị cáo H và Đ phạm tội có 02 tình tiết tăng nặng theo Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần phải xử phạt Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ nghiêm khắc hơn Nguyễn Thị L.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho những người bị hại. Quá trình điều tra, những người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã thu giữ của các bị cáo một số vật chứng.

Đối với 01 chiếc cân loại cân bàn và 02 điện thoại di động của Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ. Đây là những công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, vẫn còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần tuyên tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen, gắn BKS 37P1-268.26, số khung RLCUE720NY128561 số máy E32VE-716423, xe chưa đăng ký. Đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Đình Á, việc bị cáo H sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp thì anh Á không biết. Vì vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS 37P9-5760, đăng ký mang tên Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng, bên trong gắn sim số 0976627117. Đây là những tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H, việc bị cáo L sử dụng chiếc xe máy để thực hiện hành vi

trộm cắp và sử dụng điện thoại để liên hệ với các bị cáo khác thì ông H không biết. Vì vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 02 chiếc lồng sắt màu đen; 01 chiếc can nhựa màu vàng; 02 chiếc đèn pin màu đen; 02 bì xác rắn màu xanh; 01 thanh kiếm bằng kim loại; 01 gio bắt chó có cán bằng gỗ tre, đầu dây bằng dây phanh xe đạp, gắn ắc quy, kích được được bỏ trong một ba lô vải màu đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 đoạn dây thép ly dài 50cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, phần tay cầm bọc cao su màu đen đỏ; 02 vỏ chai thủy tinh loại bia Tiger màu trắng; 01 chiếc quần vải Kaki, màu nâu; 01 chiếc quần vải Kaki, màu xanh; 01 chiếc áo ấm, loại áo thun, màu đỏ, có mũ trùm đầu, bên phải áo có dòng chữ “patagonia”; 01 chiếc áo khoác ấm, màu xám, phía trước ngực áo bên trái có dòng chữ “FASHION LINE 1986”. Đây là những vật chứng đã cũ, hỏng và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Sau khi được L thanh toán số tiền 4.000.000^d thì H và Đ chia nhau mỗi bị cáo được 2.000.000^d. Bị cáo L vào ngày 06/3/2023 đã bán 10 con chó với số tiền 6.000.000^d, như vậy bị cáo đã hưởng lợi 2.000.000^d. Các khoản tiền này là do phạm tội mà có. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước từ mỗi bị cáo số tiền 2.000.000^d.

[3] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt:

+ Hoàng Đình H 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

+ Nguyễn Duy Đ 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt Nguyễn Thị L 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

- Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước từ Hoàng Đình H - Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L mỗi bị cáo số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng) do phạm tội mà có.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc cân loại cân bàn và 02 điện thoại di động của Hoàng Đình H và Nguyễn Duy Đ. Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc lồng sắt màu đen; 01 chiếc can nhựa màu vàng; 02 chiếc đèn pin màu đen; 02 bì xác rắn màu xanh; 01 thanh kiếm bằng kim loại; 01 gio bắt chó có cán bằng gỗ tre, đầu dây bằng dây phanh xe đạp, gắn ắc quy, kích được được bỏ trong một ba lô vải màu đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 đoạn dây thép ly dài 50cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, phần tay cầm bọc cao su màu đen đỏ; 02 vỏ chai thủy tinh loại bia Tiger màu trắng; 01 chiếc quần vải Kaki, màu nâu; 01 chiếc quần vải Kaki, màu xanh; 01 chiếc áo ấm, loại áo thun, màu đỏ, có mũ trùm đầu, bên phải áo có dòng chữ “patagonia”; 01 chiếc áo khoác ấm, màu xám, phía trước ngực áo bên

trái có dòng chữ “FASHION LINE 1986”. Trả lại cho anh Hoàng Đình Á 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen, gắn BKS 37P1-268.26, số khung RLCUE720NY128561 số máy E32VE-716423, xe chưa đăng ký. Trả lại cho ông Nguyễn Văn H với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS 37P9-5760, đăng ký mang tên Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu vàng, bên trong gắn sim số 0976627117 (Tất cả có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/5/2023 giữa cơ quan Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành).

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Hoàng Đình H, Nguyễn Duy Đ và Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Các bị cáo và ông Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Đình Á và những người bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND và Công an huyện Yên Thành;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Các bị cáo; Các bị hại; NCQLNVLQ;
- UBND xã nơi cư trú của các bị cáo;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam